

## **Tổ đảng tổ máy 6 đã lãnh đạo tổ sản xuất từ kém lên khá.**

Nguyễn Thúy Lợi

Tổ trưởng đảng tổ 6 thuộc đảng bộ X.40 - Hà Nội

Mấy năm gần đây, do tình hình phát triển của xí nghiệp, phân xưởng "Z2" được thành lập đầu năm 1965. Tổ máy 6 của chúng tôi cũng ra đời từ ngày ấy.

Nhiệm vụ chính trị của tổ là sản xuất những mặt hàng ngắn ngày và mặt hàng bổ sung của phân xưởng. Về kỹ thuật, tuy không đòi hỏi tinh vi, nhưng kế hoạch sản xuất lại không ổn định, khi nhiều khi ít, thay đổi mặt hàng luôn luôn, khiến cho tổ dễ bị động. Hàng năm tổ chỉ làm lương sản phẩm được 4, 5 tháng còn là làm ngày nào ăn lương ngày ấy, ảnh hưởng nhiều đến tư tưởng và thu nhập của công nhân.

Về tổ chức, do thành lập sau, ở đây phải tiếp thu gần 20 công nhân mới vào nghề, phân đông là thanh niên ở hợp tác xã và khu phố chuyển vào. Trình độ nghề nghiệp của họ lại thấp, lại mang theo nhiều tư tưởng phức tạp, như tự do "thoải mái", chạy theo thu nhập cá nhân, hàng dễ làm, hoặc do định mức thấp thì lao vào làm không kể ngày đêm, không nghĩ gì đến giá thành và chất lượng sản phẩm. Nhưng khi có mặt hàng mới, hoặc trên định mức sát hơn thì làm việc cầm chừng lại có dịp xuất hiện, nhất là khi thấy cán bộ đến nghiên cứu định mức, một số thường rỉ tai nhau "tà tà chứ" có nghĩa là làm từ từ để cán bộ nghiên cứu định mức không sát, sau này dễ tăng năng suất hơn, thu nhập được nhiều hơn!

Sự lãnh đạo của Đảng ở tổ lúc đó rất yếu, cả tổ chỉ có một đảng viên mới ở hợp tác xã vào làm công nhân bình thường và sinh hoạt ghép với hai tổ sản xuất khác, nên tác dụng lãnh đạo bị hạn chế. Tổ trưởng sản xuất thì không phải đảng viên, nghề tuy khá, nhưng thái độ, tác phong chưa tốt, tư tưởng còn có nhiều lệch lạc, quần chúng không phục, ảnh

hưởng nhiều đến việc chỉ đạo sản xuất. Tình hình trên đã gây nhiều khó khăn cho sản xuất, kế hoạch luôn không hoàn thành, chỉ tiêu năng suất rất thấp, các mặt hoạt động khác của công đoàn, thanh niên, nữ công ... nói chung rất yếu. Mỗi khi tổng kết thi đua, tổ 6 thường đứng thứ năm, thứ sáu trong phân xưởng.

Đến đầu năm 1966, đảng ủy xí nghiệp và chi ủy phân xưởng tập trung chỉ đạo tổ 6 một cách chặt chẽ, thường xuyên có cấp ủy và cán bộ đi sát giúp đỡ. Các đồng chí thấy tổ 6 ỉ ạch, phong trào không lên là do thiếu nòng cốt lãnh đạo của Đảng, việc giáo dục nâng cao giác ngộ chính trị cho công nhân chưa được quan tâm đúng mức. Từ nhận định đó, đảng ủy đã điều thêm cho tổ một đảng viên và cử cán bộ xuống trực tiếp giúp tổ đẩy mạnh công tác quần chúng và công tác phát triển đảng. Nhờ đó, công tác phát triển đảng được đẩy lên, công tác quần chúng theo phương pháp dây chuyền trong tổ đã dần dần đi vào nề nếp. Năm 1966, kết nạp thêm được đảng viên nữ, đã thành lập được tổ đảng ở tổ sản xuất, gồm 3 nữ đảng viên. Từ khi có sự lãnh đạo tập thể của tổ đảng và động viên được nhiệt tình cách mạng của quần chúng ... phong trào tổ 6 đã có nhiều chuyển biến tốt.

Khi có tổ đảng, việc làm đầu tiên của chúng tôi là đi sâu tìm hiểu quần chúng về tinh thần, tư tưởng và bản chất từng người để tiến hành phân loại; lựa chọn ra những người tiên tiến nhất làm chỗ dựa cho tổ đảng, thông qua họ để lãnh đạo mọi mặt trong tổ. Phương pháp công tác quần chúng ở đây là: "Phân ba loại, nắm hai đầu", đảng viên trực tiếp bồi dưỡng giúp đỡ quần chúng tích cực và quần chúng kém, còn quần chúng trung bình giao cho quần chúng tích cực phụ trách; đảng viên thông qua những quần chúng tích cực để giáo dục, giúp đỡ cho họ. Cụ thể là trong tổ có 15 quần chúng ngoài Đảng, qua phân loại thì có 5 người tích cực, 8 người trung bình và 2 người kém từng mặt.

Sau khi phân loại, chúng tôi đã chia làm ba nhóm tương đối phù hợp với nhau về ngành nghề và điều kiện đi lại, rồi phân công mỗi đảng viên phụ trách một nhóm. Ngoài việc giúp đỡ thường xuyên ra, hàng tuần tổ đảng lấy ngày thứ sáu để đảng viên tranh thủ gặp gỡ, giúp đỡ quần chúng. Trong sản xuất, trong sinh hoạt, cũng như trong công tác xây dựng Đảng, các đồng chí đều bàn bạc tập thể trong tổ đảng và dựa hẳn vào quần chúng, thông qua công tác quần chúng theo phương pháp dây chuyền này mà nắm tình hình mọi mặt để có kế hoạch lãnh đạo thúc đẩy phong trào sản xuất của tổ.

Có lúc ở đây sản xuất mặt hàng A là mặt hàng mới, năng suất trong tổ bị tụt xuống một phần ba so với mức quy định. Riêng mười ngày đầu tháng đã tụt tới 40% đến 50% kế hoạch. Trước nguy cơ đó, tổ đảng họp lại nhận định tình hình, một mặt báo cáo xin ý kiến của chi ủy, mặt khác tổ đảng phân công đảng viên đi sâu dựa vào quần chúng tích cực để tìm nguyên nhân cụ thể.

Sau một thời gian dựa vào quần chúng để tìm hiểu, nghiên cứu, chúng tôi đã thấy rõ nguyên nhân của việc tụt năng suất là:

1 - Công nhân thì có thái độ sản xuất cầm chừng, chạy theo thu nhập, hàng dễ làm thì lao vào, khó làm thì lảng ra.

2- Công đoàn thì hữu khuynh, thấy có người kêu ca, cho là mặt hàng mới khó làm không thể phát động thi đua được, nên không có kế hoạch động viên tích cực của quần chúng.

3 - Bố trí dây chuyền sản xuất không hợp lý, đồng chí tổ trưởng chuyên môn không đi sâu nghiên cứu, áp dụng kinh nghiệm của tổ 5 vào tổ mình một cách máy móc, rập khuôn, để động tác thừa nhiều, người đi lại lộn xộn, làm ảnh hưởng đến năng suất chung trong tổ.

Sau khi thống nhất nguyên nhân, tổ đảng họp bàn biện pháp khắc phục, và phân công nhau đi sâu bàn bạc với quần chúng tích cực, thông qua họ thuyết phục, động viên đồng đảo quần chúng hoàn thành kế hoạch;

đồng thời tổ trưởng đảng trực tiếp gặp riêng tổ trưởng sản xuất và tổ trưởng công đoàn (cả hai là người ngoài Đảng), cùng họ thống nhất nguyên nhân, bố trí lại dây chuyền sản xuất cho phù hợp và thông qua họ, triệu tập toàn thể anh chị em công nhân, nêu rõ nguy cơ trên, động viên mọi người ra sức thi đua góp nhiều biện pháp để phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch. Quần chúng được bàn bạc dân chủ, được đóng góp ý kiến của mình vào công tác quản lý sản xuất của tổ, nên họ rất phấn khởi, góp được nhiều ý kiến hay. Nhờ đó, năng suất toàn bộ dần dần nâng cao, có người tăng tới 200%. Kết quả tháng đó kế hoạch không những không tụt mà còn hoàn thành trước 4 ngày, bù cả cho 10 ngày đầu tháng không đạt mức. Phân xưởng thấy thế kịp thời biểu dương tổ 6 bằng cách: nêu lên bảng đen "tổ 6 đã chuyển mình" và thông báo kết quả trên trong toàn phân xưởng. Việc làm đó càng động viên khích lệ tinh thần phấn khởi trong tổ. Anh chị em càng ra sức thi đua đẩy mạnh sản xuất. Các mặt hoạt động khác trong tổ cũng đều có đà tiến lên. Những tư tưởng tự do thoải mái, chạy theo thu nhập cá nhân, và những lời châm biếm cũng dần dần giảm bớt. Các tổ chức chuyên môn, công đoàn, thanh niên, qua đợt này đã được củng cố một bước. Tổ đảng tiến hành rút kinh nghiệm về phương pháp công tác của mình và phân loại đánh giá lại quần chúng, mở rộng số người tích cực, chọn những người tích cực nhất xếp vào loại được bồi dưỡng để trở thành đối tượng kết nạp vào Đảng và đề nghị chi đoàn thanh niên phân xưởng kết nạp một thanh niên vào Đoàn. Đồng thời tổ đảng yêu cầu tổ công đoàn giúp đỡ việc làm cho ba người vợ của công nhân trong tổ có nhiều khó khăn. Thấy vậy, quần chúng càng phấn khởi, tin tưởng, sản xuất càng được đẩy mạnh, vai trò của tổ đảng cũng dần dần được đề cao rõ rệt.

Trong công tác lãnh đạo, tổ đảng thường xuyên đi sâu vào sản xuất, dựa vào quần chúng để tìm ra những mắc mứu về tư tưởng và khó khăn về sản xuất, để góp ý kiến với tổ trưởng sản xuất giải quyết. Mặt khác, tổ

đảng rất chú trọng lãnh đạo việc xây dựng mức sản xuất liên tiếp để đẩy mạnh phong trào chung.

Khi sản xuất mặt hàng QĐ 14, lúc đầu phân xưởng định mức 130 cái một công, nhiều người đã vượt cao hơn mức quy định, trong đó có anh E và H đạt trên 150 cái. Tổ đảng đi sâu nghiên cứu, cùng quần chúng tích cực bàn bạc, thấy rằng mức trên định như vậy là thấp. Anh C là quần chúng tích cực nói: "Có thể một ngày làm trên 150 cái cũng không đến nổi vất vả". căn cứ vào đó, tổ đảng báo cáo với chi ủy và đề nghị với cơ quan chuyên môn cho nâng mức lên 150 cái, bằng mức anh E và H đã đạt được. Nhưng đến khi nâng mức thì chính hai anh lại là người phản ứng trước tiên. Các anh nói: "nếu là mức thường xuyên thế này thì không sao làm nổi!" Đảng viên đi nghiên cứu sâu về hai anh này thì thấy hai người trước kia cùng làm ở một hợp tác xã, nhưng một người sản xuất chưa tốt. Tổ đảng thấy vậy, đã bàn với chuyên môn chọn ngay nhóm của hai anh để chỉ đạo riêng về chỉ tiêu năng suất, và tách hai người ra hai nhóm khác nhau, phân công tổ trưởng đảng cùng hai quần chúng tích cực có quan hệ tốt với hai anh để đi sát giúp đỡ về mặt tư tưởng. Riêng anh E được anh C là quần chúng tích cực phụ trách. Hai người trước có chơi với nhau, trình độ chuyên môn tương đối như nhau. Qua mấy ngày đầu giúp đỡ, E vẫn không chịu nâng mức, làm với lối cầm chừng, chỉ sản xuất ra từ 120 đến 130 cái một ngày công. Sau do nhiệt tình của anh C thường xuyên đi sát giúp đỡ, tranh thủ ngày nghỉ, giờ nghỉ đến gặp E trao đổi về tâm tư tình cảm, dần dần anh đã có những chuyển biến tốt, Thấy vậy anh C tiến lên bước cao hơn dùng phương pháp nâng mức từ từ để lôi kéo E; lúc đầu đưa 130 lên 140 rồi 150 cái, tiếp theo 160 cái đến 170 cái và 180 cái. Anh C đưa năng suất lên bao nhiêu thì E lại đuối kịp bấy nhiêu, vô tình hai người không giao ước mà trở thành thi đua với nhau. Thấy tình hình ngày càng có xu thế tốt, chúng tôi kịp thời phổ biến kinh nghiệm về phương pháp chỉ đạo trên cho các nhóm khác, nhằm thúc đẩy phong trào chung trong toàn tổ. Cuối cùng, cả tổ đã đưa mức lên 220 cái một ngày công (tăng 69,2%

so với mức cũ và 46,6% so mức mới). Riêng anh E không những tiến bộ về mặt năng suất mà về ý thức tổ chức, trình độ tư tưởng, đều được nâng cao rõ rệt.

Đi đôi với việc trực tiếp giáo dục, bồi dưỡng, dùng quần chúng tích cực thuyết phục người chậm tiến, tổ đảng đã chú ý phát huy "mạng lưới thăm hỏi" của công đoàn, phân đoàn thanh niên để tìm hiểu giúp đỡ quần chúng, điển hình nhất là việc giúp đỡ chị D trong việc giải quyết gia đình vì đẩy mạnh sản xuất. Chị D trình độ chuyên môn tương đối khá, nhưng năng suất thất thường, chất lượng sản phẩm kém, có khi kém hơn cả học sinh mới học nghề. Chị luôn luôn ured, ngoài giờ sản xuất, chị tha thân một mình, không chơi bời chuyện trò với ai; nhiều chị em thấy vậy cũng không muốn gần chị. Tổ đảng phân công đảng viên đi sát, dùng tình cảm để kêu gọi tâm tư của chị. Kết quả chị đã nói hết uẩn khúc của đời mình; chị vốn sinh trưởng ở nông thôn, tính tình thật thà, chất phác, nhưng cục mịch, vụng về, nói năng cộc lốc, thiếu khéo léo trong quan hệ đối xử, do đó dần dần bị mẹ chồng và chồng thành kiến, khinh rẻ. Chồng muốn bỏ chị để lấy vợ khác! Những ngày nghỉ, chị về thăm con đều bị chồng và mẹ chồng hắt hủi. Sau khi hiểu rõ sự tình, một mặt đảng viên đến ổn định tư tưởng cho chị, góp ý kiến với chị về cách cư xử với chồng và mẹ chồng sao cho khéo léo, mặt khác, tổ đảng đặt vấn đề với công đoàn và phân đoàn thanh niên giúp đỡ. Những ngày nghỉ, đảng viên và cán bộ ngoài Đảng đã đến tận gia đình nhà chồng để tìm hiểu thêm, mấy lần đầu chính đảng viên cũng bị gia đình này lạnh nhạt không tiếp, mẹ chồng thì tìm cách lảng xa, chồng chị thì dùng lời bốp chát, đả kích. Nhưng tổ đảng đã động viên anh chị em cứ kiên trì, nhẫn nại đi sâu thuyết phục bằng được gia đình này. Tiếp các lần sau, chúng tôi đến mua quà cho cháu, ngồi thà khuyết giúp bà, lúc đầu bà sợ hồng không muốn cho làm, sau thấy chúng tôi làm khéo và nhanh hơn mình, dần dần bà bắt chuyện về nghề nghiệp. Thấy vậy, chúng tôi tiến thêm bước nữa, gọi lên tình cảm đối với đứa cháu nhỏ con chị D, khen nó kháu khỉnh và nói: "Nếu vì lý do gì mà để nó phải

thiếu tình cảm của cha hoặc mẹ thì thật tội nghiệp"! Riêng anh chồng, qua tìm hiểu, biết anh cũng là đảng viên, các đồng chí đã lấy danh nghĩa là người của tổ chức được phân công đến gặp anh để bàn bạc với anh việc giải quyết tốt vấn đề gia đình. Cứ như thế, các đồng chí tiếp tục đến thăm gia đình này, bà mẹ và anh chồng đã có những chuyển biến ... đã nói lên lòng thương con, thương cháu, không muốn gia đình tan nát, nhưng đồng thời cũng nói nhiều về thiếu sót của chị D. Chúng tôi phân tích vạch rõ bản chất tốt của chị là chính, tuy chị cũng còn có những nhược điểm, khuyết điểm và sửa sẽ cố gắng giúp chị khắc phục. Về phía chị D, sau khi được đảng viên đi sát giúp đỡ, nét mặt chị đã tươi tỉnh, chị đã tranh thủ về thăm gia đình, quét dọn nhà cửa, thu xếp đồ đạc ngăn nắp... Anh chồng dần dần đã hỏi han vợ về tình hình công tác, sức khỏe... Kết quả là đến nay gia đình này đã đoàn tụ. Chị D phấn khởi tích cực tham gia mọi hoạt động trong tổ. Về sản xuất, chị luôn nghĩ cách cải tiến thao tác, nhờ đó, chị đã đưa năng suất tăng trên 200% so với trước. Gần đây, chị được biểu dương về việc làm tốt các sản phẩm.

Được sự giúp đỡ của tổ đảng, các đồng chí làm công tác công đoàn, thanh niên, phụ nữ ở tổ đã tích cực đi sát công nhân. Chị Nhung, phân đoàn trưởng, biết gần hết gia đình riêng của anh chị em trong tổ ở nội, ngoại thành Hà Nội. Anh Sang, tổ trưởng công đoàn, đã tranh thủ giờ nghỉ trưa đến thăm người ốm ở xa hàng chục ki lô mét. Nhờ đó, nội bộ tổ đoàn kết, quần chúng, đảng viên thương yêu lẫn nhau.

Về công tác nội bộ Đảng, chúng tôi luôn luôn chăm lo xây dựng, củng cố sự đoàn kết nhất trí trong tổ và không ngừng rèn luyện, nâng cao chất lượng đảng viên bằng cách: thường xuyên đẩy mạnh phê bình, tự phê bình trong tổ, trên tinh thần thân ái giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Mỗi đảng viên đều có bản phương hướng phấn đấu cá nhân, trong đó nêu rõ mặt mạnh, mặt yếu và biện pháp cụ thể thực hiện trong từng thời gian. Mỗi đảng viên đều được phân công phụ trách công tác rõ ràng. Hàng tháng tổ đảng kiên quyết giữ vững hai kỳ sinh hoạt đều đặn, kỳ đầu là kiểm điểm

và bàn bạc các mặt công tác phải lãnh đạo thực hiện trong tháng, kỳ thứ hai, bàn riêng về công tác nội bộ Đảng, gọi là "ngày đảng". Nội dung của kỳ họp thứ hai chủ yếu là: kiểm điểm tinh thần, ưu khuyết điểm từng đảng viên, bàn về công tác quần chúng và công tác phát triển đảng, phổ biến hoặc học tập chỉ thị, nghị quyết và báo chí nói về xây dựng Đảng. Ba tháng một lần, chúng tôi tổ chức quần chúng phê bình sự lãnh đạo của tổ đảng, tinh thần, tác phong, thái độ của từng đảng viên. Những ý kiến phê bình của quần chúng hầu hết là đúng đắn, với ý thức trách nhiệm và nhiệt tình xây dựng Đảng; nhờ đó đã giúp cho tổ đảng và đảng viên bớt phân chủ quan, tổ đảng nắm vững được tình hình tư tưởng và công tác của từng đảng viên để có kế hoạch phát huy hoặc uốn nắn kịp thời; đồng thời, làm tăng thêm mối quan hệ gắn bó giữa đảng viên với quần chúng, quần chúng càng phấn khởi tin tưởng ở sự lãnh đạo của tổ đảng và đảng viên.

Tóm lại, qua gần hai năm phấn đấu xây dựng tổ đảng "bốn tốt", được sự lãnh đạo chặt chẽ và giúp đỡ cụ thể của đảng ủy, chi ủy, chúng tôi đã giành được những kết quả đáng kể; đưa tổ sản xuất từ chỗ kém nhất phân xưởng thành tổ khá, năm 1966 hoàn thành vượt mức kế hoạch trước 21 ngày riêng quý 1 - 1967, vượt trước 8 ngày, với chất lượng tốt và được bầu là tổ tiên tiến. Tổ đảng đang quyết tâm lãnh đạo toàn tổ sản xuất phấn đấu đạt tiêu chuẩn "tổ lao động xã hội chủ nghĩa" trong năm 1967. Các tổ chức công đoàn, thanh niên cũng từ chỗ yếu nay đều đạt tiêu chuẩn "bốn tốt", phụ nữ "năm tốt". Nội bộ đảng đoàn kết nhất trí, chất lượng đảng viên ngày càng được nâng cao. Tác dụng lãnh đạo của tổ đảng ngày càng phát huy rõ rệt. Quan hệ giữa Đảng với quần chúng ngày càng mật thiết gắn bó. Năm 1966, ở đây kết nạp được hai đảng viên mới, bảo đảm chất lượng tốt, đưa 4 quần chúng trung bình và loại kém lên diện tích cực và đối tượng bồi dưỡng để kết nạp Đảng; trong tổ sản xuất không còn quần chúng kém. Đảng viên đều đạt "bốn tốt", tổ đảng được công nhận đạt yêu cầu "bốn tốt".

Đạt được kết quả trên là do:



1- Chúng tôi đã nhận thức được vị trí quan trọng của tổ sản xuất, từ đó thấy rõ vị trí, trách nhiệm của tổ đảng, đi sâu lãnh đạo mọi mặt, phát huy tinh thần tiên phong gương mẫu của đảng viên, cùng quần chúng mang hết nhiệt tình để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất và thúc đẩy các mặt công tác khác trong tổ.

Tổ đảng đã thấy rõ tổ sản xuất là khâu cuối cùng có tính chất quyết định trong dây chuyền sản xuất là nơi bảo đảm hoàn thành kế hoạch, bảo đảm chất lượng và giá thành sản phẩm, nơi chấp hành một cách cụ thể chủ trương, chính sách, các quy trình, quy tắc kỹ thuật. Khi mới thành lập tổ đảng, mặc dù trình độ còn thấp, tổ đảng đã làm cho từng đảng viên quán triệt chủ trương, nghị quyết của chi bộ và cấp trên, nắm vững kế hoạch của tổ sản xuất. Phát huy tinh thần tập thể và tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên trong quần chúng, chúng tôi đi sâu và dựa hẳn vào quần chúng, cùng quần chúng bàn bạc tìm ra những khó khăn, mắc mứu về sản xuất, về tư tưởng, để góp ý kiến với các tổ chức chuyên môn. Mặt khác, tổ đảng đã thông qua chức năng của các tổ chức chuyên môn, công đoàn, đoàn thanh niên để họ đứng ra trực tiếp giải quyết, tổ chức bố trí dây chuyền sản xuất, phát động phong trào thi đua... theo chủ trương của tập thể tổ đảng.

Trong lãnh đạo, tổ đảng đã biết kết hợp chặt chẽ giữa công tác chính trị, tư tưởng, công tác tổ chức với việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất; biết kết hợp chỉ đạo điển hình, lấy kinh nghiệm của điển hình để phổ biến và thúc đẩy phong trào chung trong tổ, như việc xây dựng chỉ tiêu năng suất, mặt hàng ... Nhờ đó, năng suất trong tổ ngày càng cao, quần chúng phấn khởi và có nhiều tiến bộ, những tư tưởng lệch lạc dần dần được giải quyết/.

2 - Tổ đảng luôn luôn tin tưởng và dựa hẳn vào quần chúng, quan tâm đến mọi mặt đời sống của quần chúng. Được sự giúp đỡ của đảng ủy, chi ủy, dần dần chúng tôi đã nhận thức được tầm quan trọng của công

tác vận động quần chúng. Chúng tôi đã chú ý tổ chức giáo dục, động viên và đoàn kết chặt chẽ quần chúng chung quanh tổ đảng. Đảng viên đã đi sâu nắm vững tình hình, ưu điểm và thiếu sót của từng người, để có kế hoạch động viên, giúp đỡ họ tiến bộ. Cụ thể là chúng tôi đã tiến hành tốt việc phân loại quần chúng và phân công đảng viên làm công tác quần chúng và phân công đảng viên làm công tác quần chúng theo lối dây chuyền. Thông qua phương pháp đó, tổ đảng nắm vững được những diễn biến hàng ngày trong tổ, có kế hoạch phát huy mặt tốt, uốn nắn những lệch lạc, làm cho mọi người đều tiến bộ, quyết tâm và phấn khởi đẩy mạnh sản xuất.

3 - Chúng tôi đã coi trọng việc củng cố sự đoàn kết nhất trí trong tổ đảng và không ngừng nâng cao chất lượng đảng viên

Từ chỗ thấy tổ đảng phải lãnh đạo sâu sát các mặt công tác ở tổ để bảo đảm cho sự lãnh đạo toàn diện và tuyệt đối của tổ chức cơ sở đảng ở xí nghiệp, chúng tôi đã chú ý xây dựng tập thể tổ đảng và con người đảng viên. Tổ đảng đã có phương hướng phấn đấu cụ thể và tích cực thực hiện tốt phương hướng đó, thông qua các buổi sinh hoạt tổ đảng được giữ vững đều kỳ hàng tháng và thường xuyên đẩy mạnh phê bình, tự phê bình để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Tổ đảng nắm vững được cụ thể về lịch sử, hoàn cảnh gia đình và những diễn biến hàng ngày về tư tưởng, hành động của từng đảng viên. Nhờ đó, nội bộ tổ đảng chúng tôi không ngừng được củng cố. Trình độ tư tưởng và công tác của đảng viên tiến bộ rõ rệt, đảng viên được quần chúng tin yêu, và công tác lãnh đạo của tổ đảng ngày càng cụ thể, sâu sát, và toàn diện hơn.

Trên đây là một số kinh nghiệm bước đầu về công tác của tổ đảng tổ máy 6 chúng tôi xin giới thiệu cùng các đồng chí. Về phần mình, chúng tôi sẽ tiếp tục phát huy ưu điểm, khắc phục những thiếu sót và những mặt còn yếu để không ngừng nâng cao chất lượng công tác của tổ đảng.